

Bản án số: 38/2019/HS-PT

Ngày: 10-4-2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN

-Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bích Văn Nhiên

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Lộc, bà Lê Thị Th Thái

- Thư ký phiên tòa: Ông Lương Trọng Kha – Thư ký Toà án của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Hoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Bình Thuận, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 34/2019/TLPT-HS ngày 12 tháng 3 năm 2019, đối với các bị cáo Nguyễn Văn Th, Hồ M do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 07/2019/HS-ST ngày 30 tháng 01 năm 2019 của Tòa án nhân dân thị xã La Gi.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Nguyễn Văn Th (Th Què), sinh năm 1991 tại Bình Thuận; nơi cư trú: Khu phố MT1, thị trấn PRC, huyện TP, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 01/12; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con bà Nguyễn Thị Ng, cha không xác định; có vợ và 02 người con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 13/02/2006, bị Chủ tịch UBND huyện Tuy Phong áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng về hành vi “Trộm cắp tài sản”, với thời hạn 24 tháng (Quyết định số: 15/QĐ-UBND), đến ngày 02/9/2007 thì chấp hành xong quyết định theo Giấy chứng nhận số: 09/GCN-TGD của Hiệu trưởng trường giáo dưỡng số 4; Ngày 04/10/2012, bị Chủ tịch UBND tỉnh Bình Thuận áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục về hành vi “Xâm phạm tài sản của công dân” với thời hạn 24 tháng (Quyết định số: 59/QĐ-UBND), đến ngày 30/6/2014 thì chấp hành xong quyết định theo Giấy chứng nhận số: 298/GCN-CSGD của giám đốc cơ sở giáo dục Phú Hòa; bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

2. Hồ M, sinh năm 1980 tại Bình Thuận; nơi cư trú: Khu phố ST 3, thị trấn PRC, huyện TP, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: Làm biển; trình độ văn hóa (học vấn): 3/12; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Hồ T (đã chết) và bà Nguyễn Thị X; chung sống với chị Lý Ngọc O (không đăng ký kết hôn) và có 01 người con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Không; bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi

nơi cư trú.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào trưa ngày 26/9/2018, Nguyễn Văn Th khởi xướng việc trộm cắp tài sản và rủ Hồ M cùng đi vào khu vực thị xã La Gi để trộm cắp tài sản, thì được M đồng ý. Đến khoảng 23 giờ ngày 26/9/2018, thì Th gọi điện thoại cho M, rồi điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, biển số 86B1 - 095.29 đến đón M. Khoảng hơn 01 giờ sáng ngày 27/9/2018, thì cả hai đến thị xã La Gi và chạy lòng vòng để tìm kiếm tài sản trộm cắp. Khi đi ngang qua nhà chị Trần Thị Thanh V thuộc khu phố 8, phường Phước Hội, thị xã La Gi, thì Th phát hiện cửa nhà của chị V không khóa, nên Th nói với M ở ngoài canh xe cảnh giới, còn Th đột nhập vào bên trong nhà chị V. Khi vào nhà, Th bật đèn pin lên để tìm tài sản thì thấy chị V đang nằm ngủ, gần đó có 01 chiếc xô bên trong đựng tiền, card điện thoại nên đến lấy chiếc xô này. Sau đó, Th tiếp tục phát hiện có một điện thoại hiệu Oppo A37F, màu bạc nên đi đến lấy điện thoại thì bị chị V phát hiện, truy hô. Thấy vậy, Th liền ôm chiếc xô và điện thoại bỏ chạy ra ngoài rồi leo lên xe M đợi sẵn tẩu thoát. Trên đường đi, Th bỏ các tài sản lấy trộm được vào trong túi áo khoác của M rồi quăng chiếc xô đi.

Ngay sau khi mất tài sản, chị V gọi điện trình báo Công an phường Phước Hội tổ chức lực lượng truy bắt. Quá trình tuần tra đến khu vực Chợ La Gi, lực lượng Công an phường phát hiện Th và M nên tiến hành dừng xe kiểm tra thì Th bỏ chạy được, còn M bị bắt và thu giữ được các tài sản trộm cắp gồm: số tiền 1.490.000 đồng với các mệnh giá từ 500 đồng đến 100.000 đồng; 53 thẻ cào điện thoại các loại với tổng trị giá 1.400.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu OPPO A37F màu bạc. Ngoài ra, còn tạm giữ 01 xe mô tô biển số 86B1- 095.29; 01 kèm nhãn hiệu Goodman; 01 đèn pin; 01 chai nhựa bên trong có chứa ớt bột; số tiền 350.000 đồng và 01 điện thoại hiệu Nokia 216. Sau đó, công an phường chuyển hồ sơ đến Cơ quan CSĐT Công an thị xã La Gi để xử lý theo thẩm quyền.

Ngoài các tài sản bị mất nêu trên, chị V còn khai bị mất thêm 01 sợi dây chuyền vàng khoảng 02 chỉ. Tuy nhiên, Th khai không lấy dây chuyền và chị V cũng không cung cấp được tài liệu chứng M về sợi dây chuyền nên không có căn cứ để giải quyết.

Theo Kết luận định giá tài sản số: 90/KL-ĐGTS ngày 03/10/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã La Gi, kết luận: 01 điện thoại di động OPPO A37F, 5.0 inch, màu bạc, hiện trạng đã qua sử dụng, có giá trị là 2.400.000 đồng

Về vật chứng vụ án: Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an thị xã LaGi đã trả lại số tiền 1.490.000 đồng; 53 card điện thoại các loại và 01 chiếc điện thoại Oppo cho chị Trần Thị Thanh V vào ngày 12/10/2018. Trả lại 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, biển số 86B1 - 095.29 cho chị Nguyễn Thị Nhớ vào ngày 30/11/2018. Trả lại cho bị cáo Hồ M số tiền 350.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Nokia 216 vào ngày 30/11/2018.

Đối với 01 cây kèm nhãn hiệu Goodman, màu đỏ đen; 01 đèn pin, màu đỏ

đen và 01 chai nhựa bên trong có chứa ột bột, là những công cụ chuẩn bị để đi trộm cắp tài sản, Cơ quan CSĐT công an thị xã La Gi đã chuyển sang Chi cục thi hành án dân sự thị xã La Gi quản lý theo biên bản lập ngày 05/01/2019.

Về dân sự: Chị Trần Thị Thanh V đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không yêu cầu các bị cáo bồi thường gì về phần dân sự.

Riêng bị cáo Nguyễn Văn Th mặc dù không thừa nhận hành vi trộm cắp dây chuyền vàng của chị Trần Thị Th V, nhưng bị cáo Th vẫn tự nguyện bồi thường số tiền 6.500.000 đồng cho chị V và được chị V làm đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với hai bị cáo.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2019/HS-ST ngày 30 tháng 01 năm 2019 của Tòa án nhân dân thị xã La Gi đã quyết định:

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Văn Th và Hồ M đều phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Th 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt thi hành án.

Xử phạt: Bị cáo Hồ M 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt thi hành án, nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 27/9/2018 đến ngày 05/10/2018.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên các quyết định khác về xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo cho những người tham gia tố tụng biết.

Ngày 14 tháng 02 năm 2019, bị cáo Nguyễn Văn Th kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 14 tháng 02 năm 2019, bị cáo Hồ M kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát: Vì bị cáo Nguyễn Văn Th đã tự nguyện bồi thường cho bị hại số tiền 6.500.000 đồng và bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo.

Đối với bị cáo Hồ M phạm tội do bị rủ rê, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm, xét giảm từ 03 đến 06 tháng tù cho các bị cáo.

- Ý kiến của bị cáo Nguyễn Văn Th: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo

- Ý kiến của bị cáo Hồ M: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được hưởng án treo

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, các bị cáo Nguyễn Văn Th và Hồ M thừa nhận Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” là đúng, không oan. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Văn Th kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt, bị cáo Hồ M kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

[2] Xét kháng cáo của các bị cáo, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy: Trưa ngày 26/9/2018, Th khởi xướng việc trộm cắp tài sản và rủ M cùng đi vào khu vực thị xã La Gi để trộm cắp tài sản. Đến khoảng 23 giờ ngày 26/9/2018, Th gọi điện thoại cho M, rồi điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, biển số 86B1 - 095.29 đến đón M. Khoảng hơn 01 giờ sáng ngày 27/9/2018, Th và M đến thị xã La Gi và chạy lòng vòng để tìm kiếm tài sản trộm cắp. Khi đi ngang qua nhà chị Trần Thị Thanh V thuộc khu phố 8, phường Phước Hội, thị xã La Gi, thì Th phát hiện cửa nhà của chị V không khóa, nên Th nói với M ở ngoài canh xe cảnh giới, còn Th đột nhập vào bên trong nhà, lén lút lấy trộm 01 chiếc xô bên trong đựng số tiền 1.490.000 đồng (với các mệnh giá từ 500 đồng đến 100.000 đồng); 53 thẻ cào điện thoại các loại với tổng trị giá 1.400.000 đồng và 01 chiếc điện thoại hiệu Oppo A37F màu bạc, thì bị chị V phát hiện, truy hô, nên Th ôm chiếc xô cùng điện thoại bỏ chạy ra ngoài, leo lên xe M đợi sẵn rồi cả hai cùng tẩu thoát.

Với hành vi phạm tội nêu trên, các bị cáo Nguyễn Văn Th và Hồ M bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[3] Xét thấy, các bị cáo Nguyễn Văn Th và Hồ M nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật, nhưng vì động cơ tư lợi cá nhân nên các bị cáo đã cố ý lén lút thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Hành vi của các bị cáo xâm phạm tài sản hợp pháp của người khác, gây bất bình, tạo ra tâm lý hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân, gây mất an ninh trật tự tại địa phương và gây nguy hiểm cho xã hội.

Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy bị cáo Nguyễn Văn Th đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại 6.500.000 đồng và bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Do đó, cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo. Đối với bị cáo Hồ M phạm tội do bị rủ rê, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Xét thấy, mức án Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng cho các bị cáo có phần quá nghiêm khắc. Do đó, Hội đồng xét xử giảm án cho các bị cáo từ 03 đến 06 tháng tù như lời đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận là có cơ sở.

Đối với bị cáo Hồ M xin được hưởng án treo, Hội đồng xét xử xét thấy chưa đủ điều kiện nên không chấp nhận.

Vì kháng cáo của các bị cáo được chấp nhận một phần nên các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị, Tòa án cấp phúc thẩm không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận một phần kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn Th và Hồ M. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 07/2019/HS-ST ngày 30 tháng 01 năm 2019 của Tòa án nhân dân thị xã La Gi.

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Văn Th và Hồ M đều phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Th 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt thi hành án.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Hồ M 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt thi hành án, nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 27/9/2018 đến ngày 05/10/2018.

Các bị cáo Nguyễn Văn Th và Hồ M không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (10/4/2019).

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- TA, VKS, CA, THA thị xã La Gi;
- Những người tham gia tố tụng;
- Pv06 - Công an tỉnh Bình Thuận;
- Lưu: Hồ sơ, Tòa hình sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bích Văn Nhiên